

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI**



BÀI VIẾT

**PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG TRÁI
CÂY CÓ MÚI, THÁNG 8 VÀ 8 THÁNG NĂM 2024**

(Thực hiện nhiệm vụ “Cung cấp thông tin phân tích và dự báo thị trường nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiêu thụ nông sản trong nước” năm 2024)

MỤC LỤC

I. NGUỒN CUNG	2
1. Tình hình sản xuất trái cây có múi	2
2. Tình hình nhập khẩu trái cây có múi	2
II. TÌNH HÌNH TIÊU THỤ	6
1. Tiêu thụ trong nước	6
2. Tình hình xuất khẩu trái cây có múi	6
III. DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	11

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi tháng 7 và 7 tháng năm 2024, phân theo chủng loại	4
Bảng 2: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi tháng 7 và 7 tháng năm 2024, phân theo thị trường	4
Bảng 3: Doanh nghiệp nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam trong 7 tháng năm 2024.	5
Bảng 4: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi tháng 7 và 7 tháng năm 2024, phân theo chủng loại	8
Bảng 5: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi tháng 7 và 7 tháng năm 2024, phân theo thị trường	9
Bảng 6: Doanh nghiệp xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam trong 7 tháng năm 2024	10

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 3: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam qua các tháng	3
Biểu đồ 4: Cơ cấu mặt hàng trái cây có múi nhập khẩu trong 7 tháng năm 2024	3
Biểu đồ 5: Cơ cấu thị trường nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam	5
Biểu đồ 6: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam qua các năm.....	7
Biểu đồ 7: Cơ cấu mặt hàng trái cây có múi xuất khẩu trong 7 tháng năm 2024	8
Biểu đồ 8: Cơ cấu thị trường xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam 7 tháng năm 2024 .	9

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG TRÁI CÂY CÓ MÚI (Tháng 8 và 8 tháng năm 2024)

I. NGUỒN CUNG

1. Tình hình sản xuất trái cây có múi

Sản lượng cây có múi cả nước liên tục tăng trong những năm gần đây. Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, năm 2022, sản lượng cam cả nước đạt 1.713 nghìn tấn, tăng 8,2%; bưởi đạt 1.119,3 nghìn tấn, tăng 8,2% so với năm 2021. Năm 2023, sản lượng cam cả nước ước đạt 1.790 nghìn tấn, tăng 4,5%; bưởi ước đạt 1.166 nghìn tấn, tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước.

Ước tính năm 2024, diện tích cây có múi cả nước đạt hơn 276.000 ha. Trong đó, riêng cây bưởi, cả nước có diện tích hơn 110 nghìn ha, sản lượng 1,15 triệu tấn; với các giống bưởi đa dạng, đặc trưng cho từng vùng miền. Riêng Đồng bằng sông Cửu Long chiếm khoảng 32.000 ha với sản lượng khoảng 369.000 tấn... Những tỉnh có diện tích bưởi lớn là Bến Tre (8.824 ha), Vĩnh Long (8.619 ha), Đồng Nai (5.426 ha) với các giống bưởi nổi tiếng như bưởi da xanh, bưởi Năm Roi, bưởi Tân Triều...

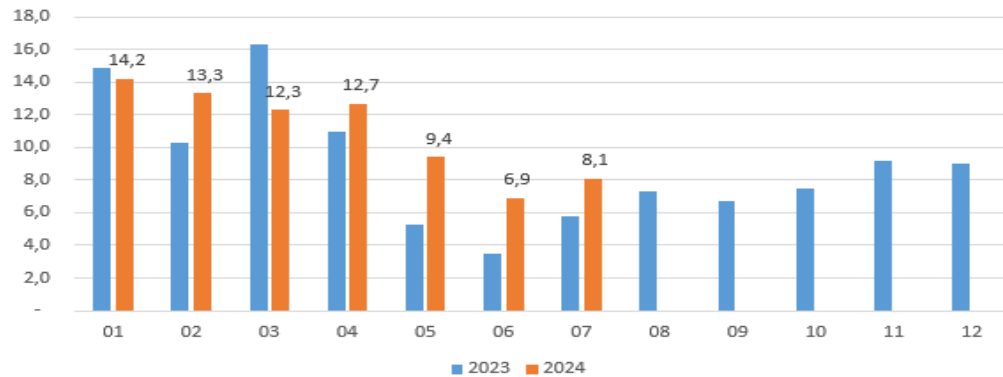
Sản lượng cây có múi tăng khá mạnh trong năm 2020, 2021, 2022 nhưng lại chững lại trong năm 2023 và năm 2024 do nhiều vùng trồng cây có múi trên khắp cả nước có biểu hiện suy thoái, chủ yếu do bệnh và rụng lá thối rữa; ngoài ra có diện tích do già cỗi, vùng trồng không thích hợp, không đầu tư thâm canh..., người sản xuất phải phá bỏ, trồng thay thế mới bằng các giống cây ăn quả khác hiệu quả hơn, dẫn tới diện tích và sản lượng cây có múi suy giảm.

2. Tình hình nhập khẩu trái cây có múi

Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, trong tháng 7/2024, nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam đạt 8,1 triệu USD, tăng 17,0% so với tháng 6/2024. Lũy kế đạt 77,1 triệu USD, tăng 18,7% so với năm 2023, chiếm 10,7% trong tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây cả nước.

Biểu đồ 1: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam qua các tháng

(ĐVT: nghìn USD)



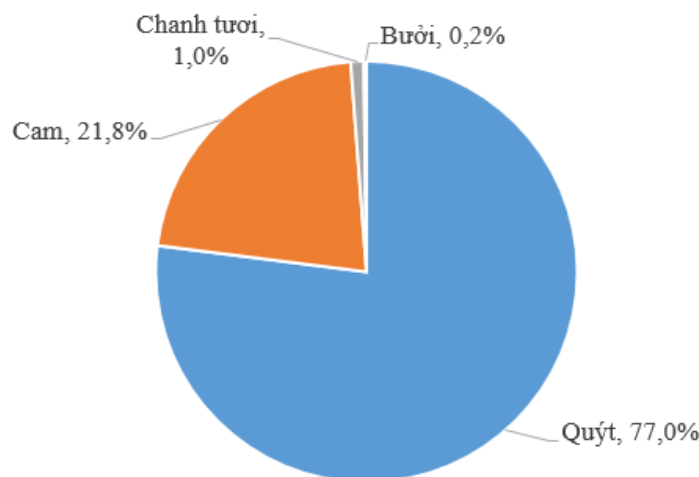
Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

+Các mặt hàng trái cây có múi nhập khẩu chính trong tháng bao gồm:

Quýt là mặt hàng trái cây có múi được nhập khẩu nhiều nhất trong tháng 7/2024, đạt 4,0 triệu USD, giảm 12,3% so với tháng 6/2024; lũy kế đạt 59,4 triệu USD, tăng 18,0% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 77,0% trong tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi.

Xếp vị trí thứ hai là cam đạt 3,8 triệu USD, tăng 77,2% so với tháng trước đó; lũy kế đạt 16,7 triệu USD, tăng 20,2% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 21,8% trong tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi.

Biểu đồ 2: Cơ cấu mặt hàng trái cây có múi nhập khẩu trong 7 tháng năm 2024



Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

Bảng 1: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi tháng 7 và 7 tháng năm 2024, phân theo chủng loại

Chủng loại	T7/2024 (Nghìn USD)	T7/2024 so với T6/2024 (%)	7T/2024 (Nghìn USD)	7T/2024 so với 7T/2023 (%)
Quýt	4.063.486	-12,3	59.437.577	18,0
Cam	3.819,6	77,2	16.790,9	20,2
Chanh tươi	143,6	21,0	773,5	44,5
Bưởi	93,8	211,9	173,8	31,4

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

+Thị trường nhập khẩu

Trong tháng 7/2024, Úc là thị trường cung cấp trái cây có múi lớn nhất cho Việt Nam, kim ngạch nhập khẩu đạt 6,1 triệu USD, tăng 198,9% so với tháng 6/2024; lũy kế đạt 8,4 triệu USD, tăng 63,6% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 10,9% trong tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi.

Xếp sau là thị trường Trung Quốc với 1,7 triệu USD, giảm 62,8% so với tháng 6/2024; lũy kế đạt 63,3 triệu USD, tăng 27,7% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 82,1% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của nhóm hàng này. Hồng Kông đứng thứ ba với kim ngạch đạt 93,8 nghìn USD, tăng 211,9% so với tháng 6/2024; lũy kế đạt 205,3 nghìn USD, giảm 17,8% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 0,3% trong tổng kim ngạch.

Cơ cấu thị trường cung cấp trái cây có múi cho Việt Nam có sự thay đổi: tỷ trọng của thị trường Trung Quốc tăng (từ 76,3% lên 82,1%); Úc tăng (từ 7,9% lên 10,9%); trong khi thị phần của thị trường Ai Cập giảm (từ 11,3% xuống 3,8%), Hoa Kỳ giảm (từ 3,3% xuống 2,5%).

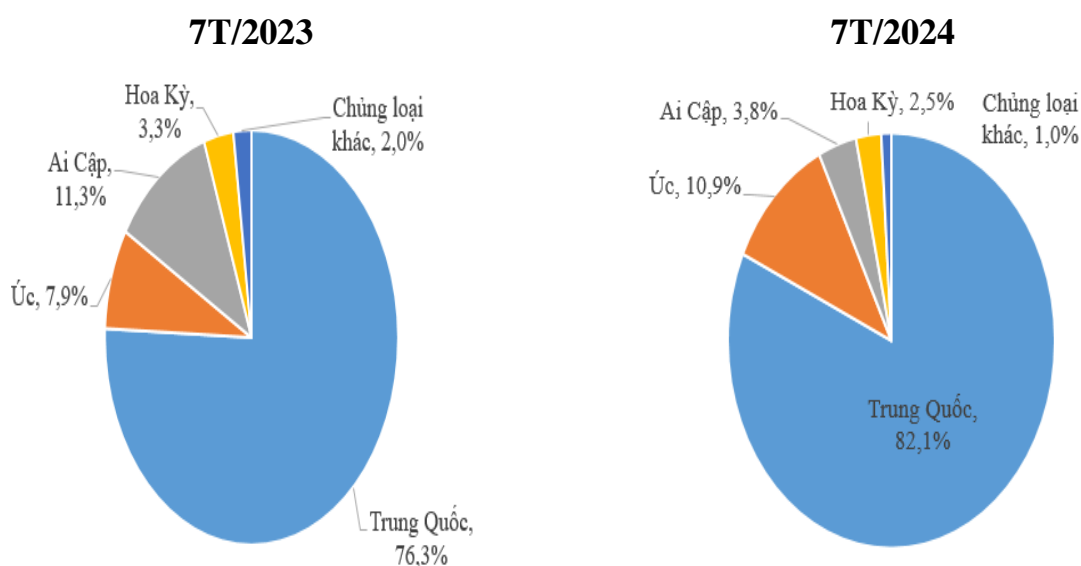
Bảng 2: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi tháng 7 và 7 tháng năm 2024, phân theo thị trường

Thị trường	T7/2024 (Nghìn USD)	T7/2024 so với T6/2024 (%)	7T/2024 (Nghìn USD)	7T/2024 so với 7T/2023 (%)
Úc	6.183,6	198,9	8.422,3	63,6
Trung Quốc	1.717,9	-62,8	63.375,6	27,7

Thị trường	T7/2024 (Nghìn USD)	T7/2024 so với T6/2024 (%)	7T/2024 (Nghìn USD)	7T/2024 so với 7T/2023 (%)
Hồng Kông	93,9	211,9	205,4	-17,8
Ai Cập	79,8	-52,1	2.904,9	-60,5
Hàn Quốc	2,6	-86,3	21,5	0

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

Biểu đồ 3: Cơ cấu thị trường nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam



Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

Trong 7 tháng năm 2024, Công Ty TNHH XNK Kiên Linh là doanh nghiệp nhập khẩu trái cây có múi lớn nhất của Việt Nam chiếm 6,8% tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi. Tiếp theo là Công Ty TNHH Tiểu Phú Nông, chiếm 6,6% tổng kim ngạch nhập khẩu. Công Ty TNHH TM Tổng Hợp Ngọc Hà chiếm 5,1% tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi.

Bảng 3: Doanh nghiệp nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam trong 7 tháng năm 2024

Doanh nghiệp	Tỷ trọng (%)
Công Ty TNHH Tiểu Phú Nông	6,8
Công Ty TNHH XNK Kiên Linh	6,6

Doanh nghiệp	Tỷ trọng (%)
Công Ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp Ngọc Hà	5,1
Công Ty TNHH Tú Phụng Tony	3,6
Công Ty TNHH Thương Mại & Dịch Vụ Vận Chuyển NTT	3,5
Công Ty TNHH XNK Kiên Linh	3,3
Công Ty TNHH Quang Minh 66	2,1
Công Ty TNHH MTV Thương Mại Hùng Phát	2,1
Công Ty TNHH Thương Mại XNK Nhất Nam Food	2,0
Công Ty TNHH MTV Thương Mại và XNK Thái Sơn	2,0
Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Thương Mại Tổng Hợp Vincommerce	1,9
Công Ty TNHH MTV Thương Mại XNK Thành Phát	1,8
Công Ty TNHH Hồng Quang 88	1,6
Công Ty TNHH Thương Mại và Đầu Tư Vinadmy Việt Nam Inc	1,5
Công Ty TNHH Dv Thương Mại XNK Phương Đông Logistics	1,5
Công Ty TNHH XNK Thương Mại An Minh	1,4
Công Ty TNHH Phát Triển Thương Mại Dịch Vụ Đa Liên Thông	1,3
Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tổng hợp Gia Ngọc	1,3
Công Ty TNHH MTV XNK Đại Cát Vn	1,3
Công Ty TNHH Kinh Doanh XNK Nhật Anh	1,2
Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ và XNK Thu Trang Việt Nam	1,2
Công Ty TNHH MTV Kinh Doanh Thương Mại Minh An Ls	1,2
Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ XNK Nông Sản Xanh Việt Nam	1,1
Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tổng Hợp Gia Ngọc	1,1
Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ và XNK Gia Hưng	1,0
Công Ty TNHH Dịch Vụ Eb	1,0

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

II. TÌNH HÌNH TIÊU THỤ

1. Tiêu thụ trong nước

Quả có múi ở nước ta (đặc biệt là cam, quýt) hiện chủ yếu được tiêu thụ dạng quả tươi tại thị trường nội địa là chính. Hai loại quả tham gia đóng góp xuất khẩu chủ yếu là bưởi và chanh.

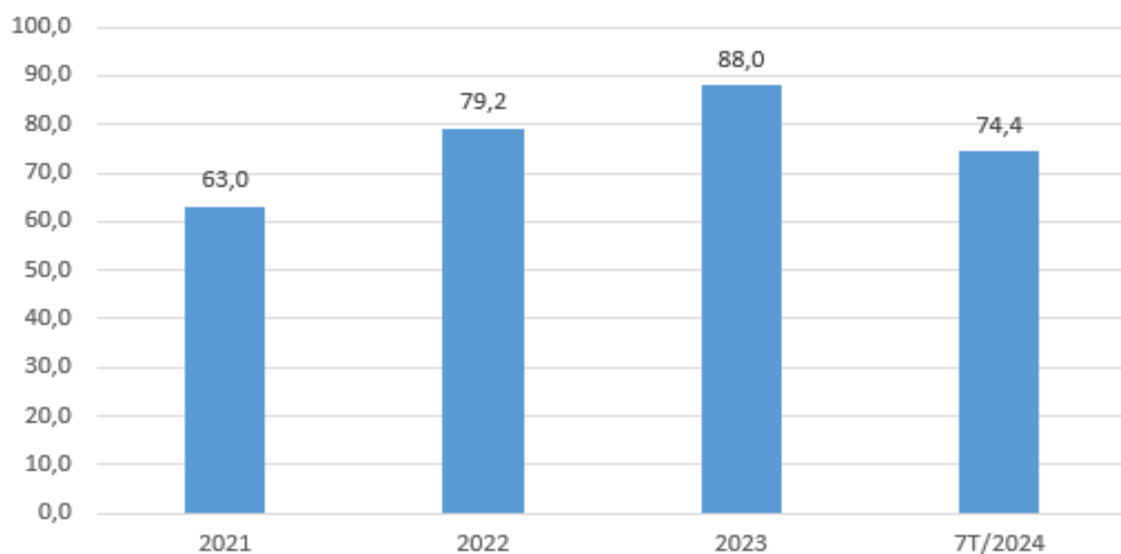
2. Tình hình xuất khẩu trái cây có múi

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, trong tháng 7/2024, kim ngạch xuất khẩu cây có múi của Việt Nam đạt 9,9 triệu USD, giảm 10,8% so với tháng trước. Tuy nhiên, tính chung 7 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này đạt 74,4 triệu

USD, tăng 17,3% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm tỷ trọng 2,5% xuất khẩu trái cây cả nước.

Biểu đồ 4: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam qua các năm

(ĐVT: triệu USD)



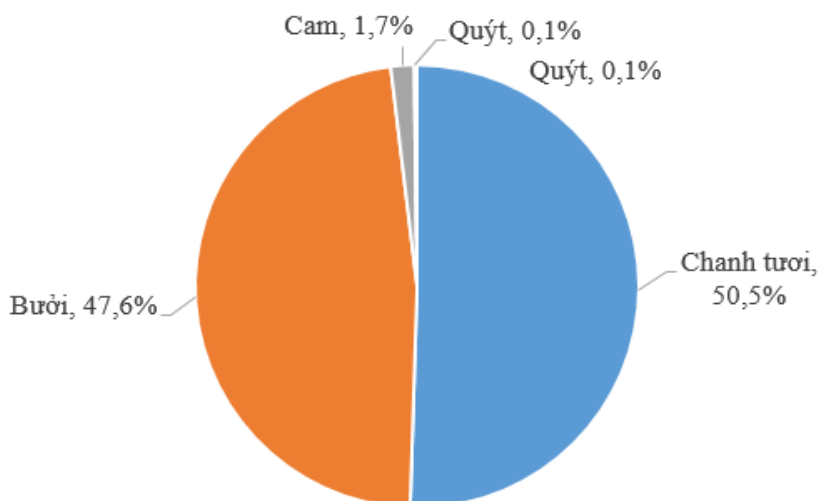
Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

- Về chủng loại xuất khẩu:

Bưởi là mặt hàng trái cây có múi được xuất khẩu nhiều nhất trong tháng 7/2024 với 7,0 triệu USD, tăng 2,6% so với tháng 6/2024; lũy kế đạt hơn 35,4 triệu USD, tăng 34,4% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 47,6% xuất khẩu trái cây có múi.

Tiếp theo là chanh tươi với 2,9 triệu USD, giảm 28,1% so với tháng 6/2024; lũy kế đạt 37,6 triệu USD, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 50,5% xuất khẩu trái cây có múi. Các chủng loại bưởi xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu là bưởi da xanh và bưởi năm roi.

Biểu đồ 5: Cơ cấu mặt hàng trái cây có múi xuất khẩu trong 7 tháng năm 2024



Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

Bảng 4: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi tháng 7 và 7 tháng năm 2024, phân theo chủng loại

Chủng loại	T7/2024 (Nghìn USD)	T7/2024 so với T6/2024 (%)	7T/2024 (Nghìn USD)	7T/2024 so với 7T/2023 (%)
Bưởi	7.021,4	2,6	35.476,2	34,4
Chanh tươi	2.929,2	-28,1	37.619,5	3,9
Cam	46,8	-83,7	1.236,7	88,0
Quýt	0	0	72,4	8,3
Quýt	0	0	73,7	-49,2

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

+ Thị trường xuất khẩu

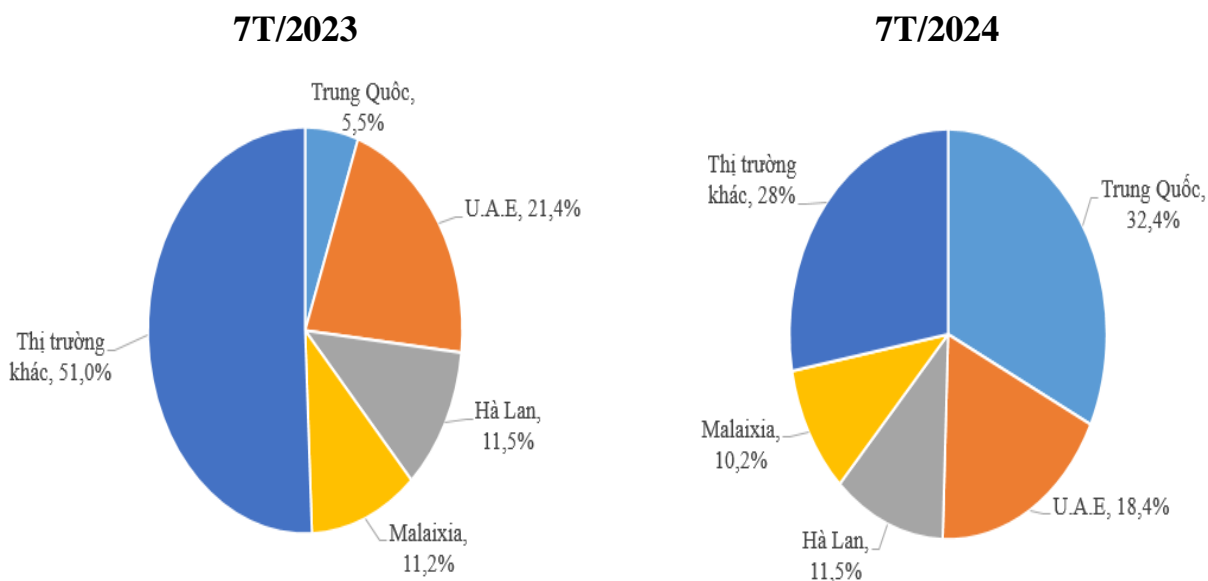
Trong tháng 7/2024, Trung Quốc là thị trường tiêu thụ trái cây có múi lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 4,3 triệu USD, giảm 6,5% so với tháng 6/2024; lũy kế đạt 24,1 triệu USD, tăng 587,6% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 32,4% trong tổng kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi.

Đứng thứ hai là thị trường Hoa Kỳ đạt 1,5 triệu USD, tăng 23,0% so với tháng 6/2024; lũy kế đạt 7,2 triệu USD, tăng 68,2% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm tỷ trọng

9,7%. Hà Lan đứng thứ ba với kim ngạch đạt 885,3 nghìn USD, giảm 38,4% so với tháng 6/2024; lũy kế đạt 8,5 triệu USD, tăng 17,2% so cùng kỳ năm 2023 và chiếm 11,5% trong tổng kim ngạch.

Cơ cấu thị trường tiêu thụ trái cây có múi của Việt Nam có sự thay đổi: tỷ trọng của thị trường Trung Quốc (từ 5,5% lên 32,4%). Tuy nhiên thị phần của thị trường UAE giảm (từ 21,4% xuống 18,4%), Malaixia (từ 11,2% xuống 10,2%).

Biểu đồ 6: Cơ cấu thị trường xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam 7 tháng năm 2024



Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

Bảng 5: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi tháng 7 và 7 tháng năm 2024, phân theo thị trường

Thị trường	T7/2024 (Nghìn USD)	T7/2024 so với T6/2024 (%)	7T/2024 (Nghìn USD)	7T/2024 so với 7T/2023 (%)
Trung Quốc	4.365,3	-6,5	24.122,4	587,6
Hoa Kỳ	1.545,5	23,0	7.220,5	68,2
Hà Lan	885,3	-38,4	8.542,3	17,2
U.A.E	820,8	-39,1	13.726,1	1,1

Thị trường	T7/2024 (Nghìn USD)	T7/2024 so với T6/2024 (%)	7T/2024 (Nghìn USD)	7T/2024 so với 7T/2023 (%)
Malaixia	670,3	-15,5	7.615,0	6,8
Canada	281,1	-42,1	1.712,0	25,6
Niu Zi Lân	274,1	96,0	897,1	1015,3
Hồng Kông	249,2	250,0	457,6	11,4
Maldives	194,0	8,3	1.926,2	24,6
Đức	177,7	-14,3	991,1	3,7
Singapore	130,0	17,0	1.170,1	-7,1
Hàn Quốc	112,3	32,9	286,5	-12,5
Oman	76,3	-3,8	2.394,1	-3,5
Quata	57,5	-9,2	676,1	-9,8
Nhật Bản	42,5	-63,2	350,7	946,8
Saudi Arabia	41,7	30,5	524,9	-1,9

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

Trong 7 tháng năm 2024, Công Ty TNHH MTV The Fruit Republic Cần Thơ là doanh nghiệp xuất khẩu trái cây có múi lớn nhất của Việt Nam chiếm 11,8% tổng kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi. Tiếp theo là Công Ty TNHH XNK An Nguyên, chiếm 8,8% trong tổng kim ngạch. Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Xuất Nhập Khẩu Kim Hưng chiếm 5,4% tổng kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi.

Bảng 6: Doanh nghiệp xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam trong 7 tháng năm 2024

Doanh nghiệp	Tỷ trọng (%)
Công Ty TNHH MTV The Fruit Republic Cần Thơ	11,8
Công Ty TNHH XNK An Nguyên	8,8
Công Ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Xuất Nhập Khẩu Kim Hưng	5,4

Doanh nghiệp	Tỷ trọng (%)
Trần Tiến Cường	5,1
Công Ty TNHH Một Thành Viên Ant Farm	4,2
Công Ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Xaxa	4,0
Công Ty TNHH XNK An Nguyên	3,8
Công Ty TNHH Thương Mại và XNK Cathay	3,4
Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Tinh Túy	2,4
Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Kim Đức	2,3
Công Ty TNHH Dr Fresh	2,1
Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Unity	2,1
Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Cúc Phương	2,0
Công Ty TNHH Thực phẩm sách An Minh Foods	2,0
Công Ty TNHH Thương Mại Vina H&T	2,0
Hợp Tác Xã Trái Cây Sinh Học Ocop	1,9
Hội Kinh Doanh Nguyễn Bá Nghĩa	1,8
Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xuất Nhập Khẩu Nhất Nam	1,8
Công Ty TNHH Xuất Khẩu May (Việt Nam)	1,7
Hội Kinh Doanh Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Ht	1,7
Hội Kinh Doanh Đỗ Ngọc Hùng	1,6

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

III. DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Dự báo trong thời gian tới, xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam tiếp tục thuận lợi nhờ nhu cầu tăng tại các thị trường truyền thống như Trung Quốc, U.A.E, Malaixia, Hà Lan...

Với thị trường Hoa Kỳ, theo số liệu thống kê của Bộ Nông nghiệp Mỹ, nước này có nhu cầu tiêu thụ lớn về trái cây, mỗi năm lên tới 12 triệu tấn. Sản xuất trái cây tươi nội địa của Hoa Kỳ hiện chỉ đáp ứng được khoảng 70% nhu cầu và số còn lại (tương đương khoảng 3,6 triệu tấn) là nhập khẩu. Đây sẽ là dư địa và cơ hội lớn cho trái cây Việt Nam, trong đó có bưởi.

Bên cạnh đó, với nhu cầu nhập khẩu hàng rau quả trung bình 153 tỷ USD/năm trong giai đoạn năm 2019-2023, châu Âu là thị trường nhập khẩu rau quả lớn nhất trên thế giới (theo số liệu từ Trung tâm Thương mại Quốc tế). Tuy nhiên, tỷ trọng nhập

khẩu từ Việt Nam vẫn còn rất thấp. Do đó, châu Âu là thị trường nhiều tiềm năng để các doanh nghiệp xuất khẩu ngành hàng rau quả của Việt Nam khai thác.

Tuy nhiên, hiện tại việc phát triển bền vững cho cây có múi của cả nước đang gặp nhiều khó khăn. Nhiều vùng trồng cây có múi trên khắp cả nước có biểu hiện suy thoái. Tổng diện tích suy thoái qua tổng hợp tại 19 tỉnh chủ yếu là hơn 16.500 ha, nhất là diện tích cam giảm mạnh tại các tỉnh Hà Giang, Tuyên Quang, Nghệ An...

Các địa phương, doanh nghiệp trồng cây ăn quả có múi cần tập trung rà soát lại các vùng sản xuất cam, bưởi hàng hóa theo định hướng phát triển tập trung. Tăng cường phát triển các giống cây có múi đặc sản địa phương có lợi thế cạnh tranh. Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu chọn tạo, phát triển các giống cây có múi mới, có năng suất, chất lượng, không hạt hoặc có ít hạt, rải vụ thu hoạch, thích ứng biến đổi khí hậu, chống chịu sâu bệnh... để kịp thời bổ sung cho sản xuất.

Phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ; Phát triển công nghiệp chế biến nhằm nâng cao giá trị gia tăng, mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu.